

BỘ TÀI CHÍNH

ĐẾN số: 9.3017...

Ngày: 16-07-2026

22/10/2010... (P.H.)

Số Đảng đối với...

KẾT LUẬN**CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, góp phần xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hoà, phát triển

Tại phiên họp ngày 05/6/2026, xem xét Tờ trình số 59-TTr/ĐUCA, ngày 28/4/2026 của Đảng uỷ Công an Trung ương về Đề án tổng kết thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới, Bộ Chính trị có ý kiến như sau:

1. Qua 15 năm thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, công tác phòng, chống tội phạm đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về công tác phòng, chống tội phạm từng bước được nâng lên. Vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước tiếp tục được tăng cường. Tình hình tội phạm từng bước được kiểm chế, góp phần quan trọng giữ vững an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phục vụ hiệu quả sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tội phạm chưa được giải quyết triệt để.

2. Để tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 48-CT/TW, Bộ Chính trị yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

2.1. Xác định rõ công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách, thường xuyên, lâu dài; là trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp, cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Nhận diện sớm, dự báo đúng diễn biến, xu hướng và phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm. Chuyển mạnh từ tư duy ứng phó, xử lý sang chủ động phòng ngừa, quản trị rủi ro, kết hợp chặt chẽ với đấu tranh quyết liệt, xử lý nghiêm minh, đúng quy định pháp luật mọi hành vi phạm tội. Kéo giảm bền vững các loại tội phạm;

xây dựng và nhân rộng các địa bàn không có tội phạm. Phát huy vai trò chủ trì, nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân. Nâng cao hiệu quả phối hợp liên ngành và giữa các địa phương. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các vi phạm trong tổ chức thực hiện, bảo đảm mọi chủ trương, chính sách về phòng, chống tội phạm được tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thống nhất từ Trung ương đến cơ sở.

2.2. Khẩn trương rà soát, sửa đổi, hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn, luật pháp quốc tế. Nghiên cứu áp dụng chính sách hình sự và chế tài nghiêm khắc hơn đối với các loại tội phạm về môi trường, an toàn thực phẩm, các hành vi xâm hại sức khỏe cộng đồng. Sửa đổi chính sách hình sự trong lĩnh vực kinh tế, công nghệ theo hướng giảm hình phạt tù, tăng chế tài xử lý kinh tế, khuyến khích đầu tư nguồn lực vào phát triển kinh tế. Khẩn trương xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống tội phạm giai đoạn 2026 - 2035.

2.3. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Rà soát, giải quyết căn cơ các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, vi phạm pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý địa bàn, lĩnh vực trọng điểm về an ninh, trật tự. Đổi mới công tác thi hành án phạt tù, giáo dục, cải tạo phạm nhân. Tổ chức hiệu quả đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ vốn cho người sau cai nghiện ma túy, người chấp hành xong án phạt tù tái hoà nhập cộng đồng.

Đổi mới toàn diện công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm, ứng dụng công nghệ, thông qua người có uy tín, tập trung vào nhóm đối tượng có nguy cơ cao. Chú trọng xây dựng, bồi đắp nền tảng đạo đức, lối sống lành mạnh trong toàn xã hội. Chủ động, tích cực lan toả các giá trị tốt đẹp, nhân văn, tinh thần thượng tôn pháp luật; xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong đời sống thực và trên không gian mạng. Thực hiện chính sách hỗ trợ nguồn lực phù hợp, củng cố lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở vững mạnh, rộng khắp; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu Công an nhân dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, tổ chức Công đoàn... trong công tác tuyên truyền, giáo dục, cảm hoá, can thiệp sớm đối với nhóm đối tượng có nguy cơ cao vi phạm pháp luật.

2.4. Nắm chắc tình hình, chủ động nhận diện và dự báo chiến lược, nhất là về các loại tội phạm, vi phạm pháp luật có thể phát sinh trong các không gian, lĩnh vực phát triển mới. Tổ chức tổng rà soát các đối tượng, tổ chức, đường dây, băng nhóm, điểm, tụ điểm phức tạp về tội phạm để đấu tranh, triệt phá tận gốc. Kiểm soát hiệu quả các điều kiện phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất

là các lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới tiềm ẩn nguy cơ cao. Tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm kịp thời, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án chuyên nghiệp, hiện đại, nghiêm minh, không để oan sai, không để lọt tội phạm, không làm cản trở sự phát triển, hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Chú trọng công tác thu hồi tài sản do phạm tội mà có.

2.5. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước, lực lượng chuyên trách về an ninh, trật tự bảo đảm tinh, gọn, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với tổ chức chính quyền 3 cấp và không gian phát triển mới; ưu tiên địa bàn cơ sở. Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thông nghiệp vụ, ngoại ngữ, công nghệ thông tin và khoa học, công nghệ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.

2.6. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tạo đột phá chiến lược trong công tác phòng, chống tội phạm. Ưu tiên xây dựng các hệ thống theo dõi, cảnh báo sớm về an ninh, trật tự, xu hướng, nguy cơ phát sinh tội phạm. Khẩn trương hoàn thiện, kết nối, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; hình thành nền tảng dữ liệu dùng chung phục vụ quản trị an ninh, trật tự trên các lĩnh vực, ở các địa bàn trọng điểm.

2.7. Thúc đẩy hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm với các nước có tiềm lực về kinh tế, khoa học, công nghệ và có nhiều người Việt Nam sinh sống, học tập, làm việc. Tích cực tham gia các cơ chế hợp tác đa phương về phòng, chống tội phạm; chủ động dẫn dắt một số cơ chế Việt Nam có thế mạnh và uy tín. Triển khai Đề án phát triển tiềm lực đối ngoại Công an nhân dân và hội nhập quốc tế về an ninh, trật tự, phòng, chống tội phạm.

2.8. Ưu tiên bố trí nguồn lực phòng, chống tội phạm cho các địa bàn trọng điểm, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới, địa bàn cơ sở. Tập trung đầu tư vào cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, hạ tầng dữ liệu, khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. Phát huy vai trò của Quỹ phòng, chống tội phạm; đẩy mạnh xã hội hoá, hợp tác công tư; hỗ trợ nguồn lực từ ngân sách của địa phương.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận này.

3.2. Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Chính phủ, Đảng uỷ Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Đảng uỷ Toà án nhân dân tối cao lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật về phòng, chống tội phạm; tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

3.3. Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn gắn kết quả thực hiện công tác phòng, chống tội phạm với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, chính quyền các cấp.

3.4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, định hướng, tăng cường công tác tuyên truyền, góp phần xây dựng văn hoá bài trừ tội phạm trong xã hội.

3.5. Ủy ban Kiểm tra Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong tổ chức triển khai thực hiện Kết luận này.

3.6. Các tỉnh uỷ, thành uỷ chỉ đạo ban hành chính sách hỗ trợ nguồn lực của địa phương cho công tác phòng, chống tội phạm, xây dựng lực lượng và tăng cường trang thiết bị cho công an cấp xã.

4. Đảng uỷ Công an Trung ương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kết luận này; báo cáo Bộ Chính trị theo quy định.

Kết luận này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương;
- Các ban đảng Trung ương;
- Các đảng uỷ cơ quan, bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương;
- Các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ



